

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 12-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Trứ;

2. Ông Trần Văn Tám;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Võ Q K** (tên gọi khác: K lửa), sinh ngày 29/4/2001, tại tỉnh Tiền Giang;

- Hộ khẩu thường trú: Ấp H N, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

- Nơi cư trú hiện nay: Ấp H N, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Không;

- Trình độ học vấn: 8/12;

- Dân tộc: Kinh;

- Quốc tịch: Việt Nam;

- Tôn giáo: Không;

- Con ông: Huỳnh Q T (không rõ năm sinh) và bà: Võ T N, sinh năm 1977;

- Bị cáo có vợ tên: Đoàn T M H, sinh năm 2003 và 01 con tên Võ Q Đ, sinh năm 2019;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: 02 lần;

+ Ngày 01/8/2019, bị Ủy ban nhân dân xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 101/QĐ-UBND.

+ Ngày 21/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm theo Quyết định số 87/2019/QĐ-TA. Võ Q K chấp hành xong ngày 02/10/2020.

- Đặc điểm nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/7/2022, chuyển tạm giam ngày 08/7/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Phạm T H**, sinh ngày 30/5/2004; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 81 đường Huỳnh V C, khu phố , Phường, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Nguyễn T H T**, sinh năm 1992; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 117/1 Trần K X, phường , Quận , Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Anh **Trần A P L**, sinh năm 1998; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Q T, xã N Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/7/2022, Phạm T H, sinh ngày 30/5/2004, thường trú: khu phố 1, Phường 2 , thị xã C, tỉnh Tiền Giang điện thoại hỏi mua của Võ Q Kh, sinh ngày 29/4/2001, thường trú: Ấp H N, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang 1.000.000 đồng ma túy cùng đồ ăn và hẹn giao tại nhà trọ Thanh T, tọa lạc tại khu phố 2, Phường 2, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, K đồng ý. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển số 62K2-1730 đến xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang gặp Th (không rõ họ và địa chỉ) mua 1.000.000 đồng ma túy đem về khách sạn Thanh T để giao ma túy cho H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C bắt quả tang K cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon (loại Bzip), viên trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) xe mô tô biển số 63K2-1730;

- 01 (một) điện thoại SamSung Galaxy A11 màu đen kèm ốp lưng;

- 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng;

- 01 (một) điện thoại Nokia màu đen;

Kết luận giám định số 71 ngày 04/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,0155gam, loại Methamphetamine;

- Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã trao trả cho bà Nguyễn T M, sinh năm 1951, thường trú: Ấp H N, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (bà ngoại K) 01 điện thoại Nokia màu đen.

Quá trình điều tra, K khai nhận khoảng đầu tháng 6/2022 đến ngày 01/7/2022, K mua ma túy của Th về bán lại cho các con nghiện như sau:

- Bán ma túy cho Phạm T H 02 lần, trong đó lần thứ nhất bán 300.000 đồng, lần thứ hai 300.000 đồng và 01 cái nỏ với số tiền 50.000 đồng (H chưa trả 50.000 đồng).

- Bán ma túy cho Nguyễn T H T, sinh năm 1992, thường trú: Số 117/1 Trần K X, phường , Quận , Thành phố Hồ Chí Minh và Trần A P L, sinh năm 1998, thường trú: ấp Q Tr, xã N Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang 04 lần, mỗi lần 330.000 đồng.

Bản cáo trạng số 73/CT-VKSTXCL ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo: Bị cáo Võ Q K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Q K thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố và phát biểu tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì lợi ích vật chất của bản thân mà bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần thiết phải xử lý nghiêm. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Q K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Q K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau cùng, Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Q K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Q K từ 8 năm đến 9 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 02/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ rất nhiều vật chứng. Đề nghị hội đồng xét xử xử lý theo qui định của pháp luật. Buộc bị cáo Võ Q K phải nộp số tiền 1.920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy sung vào quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng của bị cáo K: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm T H, Nguyễn T H T, Trần A P L. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của H, Th, L và việc vắng mặt H, Th, L không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo K. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía H, Th, L.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với qui định của pháp luật; Luật sư, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Q K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào lúc 11 giờ 45 phút, ngày 02/7/2022 tại khu phố 2, Phường 2, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, Võ Q Kh có hành vi mua bán 01 bạch ma túy có tổng khối lượng là 1,0155gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, Võ Q Kh còn bán trái phép chất ma túy cho Phạm T H, Nguyễn T H T và Trần A P L tổng cộng 06 lần, thu lợi bất chính 1.920.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Võ Q K về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo K có đủ khả năng để nhận thức được rằng, ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người, sẽ gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, làm gia tăng các loại tội phạm và là nguyên nhân lây lan căn bệnh thế kỷ. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo tạo điều kiện cho các loại tội phạm khác xảy ra và gây hậu quả xấu cho xã hội, còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

Xét về động cơ mục đích phạm tội, thấy rằng bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng để nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật chỉ vì lợi ích vật chất của bản thân mà bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc và tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở

thành công dân có ích cho xã hội. Đồng thời cũng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã trao trả lại 01 (một) điện thoại Nokia màu đen cho bà Nguyễn T M đã xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

Đối với 01 bình thư niêm phong vụ số 71 ghi ngày 04/7/2022, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Võ Minh Trí (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9684gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 63K2-1730, 01 (một) điện thoại SamSung Galaxy A11 màu đen kèm ốp lưng là của bị cáo K dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng bị vỡ màn hình là của bị cáo K nên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Võ Q K phải nộp số tiền 1.920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người tên Th bán ma túy cho K, chưa rõ họ và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Võ Q K có hành vi mua dùm Phạm T H 01 cái nỏ để sử dụng ma túy. Tuy nhiên, do K chưa bị xử lý hành chính hoặc bị kết án về tội mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và số lượng chưa đến 06 đơn vị nên hành vi của K chưa cấu thành tội mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] Anh Đặng Phúc Lợi, sinh năm 1997, thường trú: khu phố 2, Phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang có hành vi bán xe mô tô biển số 63K2-1730 cho Võ Q K. Tuy nhiên, anh Lợi không biết K sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Do đó, hành vi của anh Lợi không có dấu hiệu tội phạm.

[9] Anh Nguyễn T T, sinh năm 1972, thường trú: khu phố 2, Phường 2, thị xã C, tỉnh Tiền Giang là quản lý khách sạn Thanh T không biết việc Võ Q K và Phạm T H mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của anh T không cấu thành tội phạm.

[10] Phạm T H có hành vi hỏi mua ma túy của Võ Q K nhưng K chưa giao ma túy cho H nên H không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[11] Võ Q K có hành vi giao cấu với Đoàn T M H khi H chưa đủ 16 tuổi. Tuy nhiên, K cũng chưa đủ 18 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định không khởi tố vụ án số 3232 ngày 14/10/2019.

[12] Về án phí: Bị cáo Võ Q K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Q K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo **Võ Q K 09 (chín) năm tù**, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 02/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình thư niêm phong vụ số 71 ghi ngày 04/7/2022, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn T T (Giám định viên), Nguyễn Quốc Ph (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Võ Minh Trí (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9684gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại SamSung Galaxy A11 màu đen kèm ốp lưng; 01 (một) xe mô tô biển số 63K2-1730;

Trả lại cho bị cáo K 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng bị vỡ màn hình nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Võ Q K nộp số tiền 1.920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C lập ngày 08/12/2022)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Các bị cáo Võ Q K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Cảnh